

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC

Học kỳ 2 - Năm học 2017 - 2018

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)**Tín chỉ: 2****Nhóm: DC096.17.08 - Môn Vovinam 1****Chiều Thứ Hai****Giảng viên: ThS. Nguyễn Thanh Lâm****Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10**

ĐT: 0978.461.864

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1723401010006	Nguyễn Thạch Bảo Anh	Nữ	D17QT01			
2	1724403010003	Phạm Đức Anh	Nam	D17MT01			
3	1721402020005	Võ Văn Châu	Nam	D17TH01			
4	1723105010004	Nguyễn Thanh Chí	Nam	D17DL01			
5	1725106010016	Trần Quang Duy	Nam	D17QC01			
6	1722202010048	Nguyễn Thị Hà Duyên	Nữ	D17AV01			
7	1723105010117	Nguyễn Hoài Dương	Nam	D17DL03			
8	1723105010008	Nguyễn Ngọc Huỳnh Dương	Nữ	D17DL01			
9	1722202010057	Trần Lê Thùy Dương	Nữ	D17AV02			
10	1723801010069	Võ Thị Thùy Dương	Nữ	D17LU02			
11	1722202010082	Nguyễn Huỳnh Diệu Diệu	Nữ	D17AV02			
12	1722202010437	Bùi Thị Hiền	Nữ	D17AV07			
13	1725106010030	Đặng Thế Hiền	Nam	D17QC01			
14	1724801030046	Lê Duy Hoàng	Nam	D17PM01			
15	1725106010038	Trần Văn Hùng	Nam	D17QC01			
16	1724801030057	Nguyễn Lê Huy	Nam	D17PM01			
17	1722202040081	Mai Quỳnh Hương	Nữ	D17TQ02			
18	1725106010046	Nguyễn Thành Khánh	Nam	D17QC01			
19	1723105010017	Ngô Chí Lâm	Nam	D17DL01			
20	1728501010081	Mai Thị Liên	Nữ	D17QM02			
21	1723105010023	Trần Bảo Luân	Nam	D17DL01			
22	1728501010100	Thượng Thị Trà My	Nữ	D17QM02			
23	1723403010151	Nguyễn Thanh Nga	Nữ	D17KT03			
24	1725106010168	Dương Trọng Nghĩa	Nam	D17QC01			
25	1723105010031	Đỗ Công Anh Phát	Nam	D17DL01			
26	1723105010033	Đỗ Thị Thu Phương	Nữ	D17DL01			
27	1721402010065	Nông Thị Diễm Phượng	Nữ	D17MN02			
28	1723105010034	Nguyễn Trúc Quyền	Nữ	D17DL01			
29	1724403010073	Huỳnh Trương Đức Sang	Nam	D17MT01			
30	1723105010146	Ngô Thành Sơn	Nam	D17DL03			
31	1721402010083	Đông Kim Thanh	Nữ	D17MN02			
32	1722202010324	Bùi Như Thảo	Nữ	D17AV07			
33	1723105010047	Đoàn Thị Minh Thư	Nữ	D17DL01			
34	1722202010315	Nguyễn Ngọc Tuyên	Nữ	D17AV07			
35	1722202010409	Nguyễn Ngọc Yên	Nữ	D17AV04			

36	1724403010055	Nguyễn Thị Ngọc	Yên	Nữ	D17MT01			
37	1724403010070	Bùi Thái Quỳnh	Giang	Nữ	D17MT01			
38	1721402170013	Đỗ Thị Thu	Hằng	Nữ	D17NV01			
39	1721402170020	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	D17NV01			
40	1725202010125	Nguyễn Duy	Khánh	Nam	D17DT03			
41	1721402170026	Phạm Ngọc Trúc	Linh	Nữ	D17NV01			
42	1723801010287	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	Nữ	D17LU06			
43	1723801010312	Võ Thị Thu	Phương	Nữ	D17LU06			
44	1721402170046	Hoàng Thị Lê	Tuyết	Nữ	D17NV01			
45	1725802080048	Nguyễn Hoài	Phong	Nam	D17XD02			
46	1724801040065	Hạ Thế	Sang	Nam	D17HT02			
47	1725802080056	Tô Minh	Sang	Nam	D17XD02			
48	1725802080059	Trần Thanh	Sơn	Nam	D17XD02			
49	1725802080066	Phạm Chí	Toàn	Nam	D17XD02			
50	1725802080084	Lý Hoàng	Trường	Nam	D17XD02			

Danh sách gồm có/50 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC

Học kỳ 2 - Năm học 2017 - 2018

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)**Tín chỉ: 2****Nhóm: DC096.17.09 - Môn Vovinam 2****Chiều Thứ Ba****Giảng viên: ThS. Bùi Đặng Hồng Nhung****Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10**

ĐT: 01239.600.360

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1724401120001	Đỗ Thị Quế Anh	Nữ	D17HH01			
2	1724401120004	Huỳnh Hoàng Anh	Nữ	D17HH01			
3	1722202010004	Lê Hà Tuyết Anh	Nữ	D17AV01			
4	1722202010010	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	D17AV01			
5	1722202010011	Nguyễn Thị Quế Anh	Nữ	D17AV01			
6	1722202010012	Phạm Thị Tú Anh	Nữ	D17AV01			
7	1722202010016	Trần Ngọc Loan Anh	Nữ	D17AV01			
8	1722202010021	Lê Thị Ánh	Nữ	D17AV01			
9	1722202010033	Nguyễn Thị Bảo Châu	Nữ	D17AV01			
10	1724401120019	Nguyễn Lê Ngọc Dung	Nữ	D17HH01			
11	1722202010081	Ngô Thị Thúy Hằng	Nữ	D17AV02			
12	1723401010060	Tạ Vũ Thanh Hằng	Nữ	D17QT02			
13	1723801010126	Hồ Minh Hiếu	Nữ	D17LU03			
14	1722202040059	Đinh Thị Tuyết Hoa	Nữ	D17TQ02			
15	1724401120133	Lý Mỹ Hoa	Nữ	D17HH01			
16	1722202040064	Nguyễn Thị Kim Hoa	Nữ	D17TQ02			
17	1724401120029	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	Nữ	D17HH01			
18	1723801010494	Lê Thu Hoài	Nữ	D17LU06			
19	1724801040115	Nguyễn Đình Huy Hoàng	Nam	D17HT01			
20	1724401120033	Trần Thị Kim Hồng	Nữ	D17HH01			
21	1722202010105	Trần Thị Mai Hồng	Nữ	D17AV03			
22	1722202010106	Lê Thị Bích Hợp	Nữ	D17AV03			
23	1722202010119	Nguyễn Võ Ngọc Huyền	Nữ	D17AV03			
24	1722202010148	Mang Thị Lệ	Nữ	D17AV03			
25	1723801010499	Hồ Thùy Thùy Linh	Nữ	D17LU06			
26	1723403010134	Trần Thùy Linh	Nữ	D17KT03			
27	1723403010133	Trần Thị Thùy Linh	Nữ	D17KT03			
28	1722202010178	Võ Long	Nam	D17AV04			
29	1723403010143	Bùi Phạm Mạnh Minh	Nam	D17KT03			

30	1723403010144	Trần Thị Kim	Minh	Nữ	D17KT03			
31	1724401120052	Nguyễn Thị Diễm	My	Nữ	D17HH01			
32	1724401120059	Huỳnh Thị Thanh	Ngân	Nữ	D17HH01			
33	1722202010217	Bùi Thị Bích	Ngọc	Nữ	D17AV05			
34	1724801040049	Lê Hùng	Nguyễn	Nam	D17HT01			
35	1723403010148	Nguyễn Thị	Nữ	Nữ	D17KT03			
36	1724401120055	Tiêu Nguyễn Ngọc	Nữ	Nữ	D17HH01			
37	1723801010291	Trần Hồng	Phi	Nam	D17LU06			
38	1722202010006	Nguyễn Đức	Anh	Nam	D17AV01			
39	1722202010018	Trịnh Văn Tuấn	Anh	Nam	D17AV01			
40	1723401010026	Nguyễn Thị Thái	Dung	Nữ	D17QT01			
41	1725202010032	Lê Đình	Dũng	Nam	D17DT01			
42	1722202010044	Thái Minh	Duy	Nam	D17AV01			
43	1724801040019	Đỗ Tấn	Đạt	Nam	D17HT01			
44	1725106010152	Trần Văn	Đông	Nam	D17QC02			
45	1723801010106	Ngô Thị Thúy	Hằng	Nữ	D17LU02			
46	1723801010106	Ngô Thị Thúy	Hằng	Nữ	D17LU02			
47	1725106010029	Châu Xuân	Hiển	Nam	D17QC01			
48	1723801010133	Hà Dương Thanh	Hòa	Nữ	D17LU03			
49	1725106010048	Dương Châu	Linh	Nữ	D17QC02			
50	1725106010050	Ngô Diệù	Linh	Nữ	D17QC02			
51	1725106010051	Nguyễn Thị Cẩm	Linh	Nữ	D17QC02			
52	1725106010058	Phùng Thị Ngọc	Loan	Nữ	D17QC02			
53	1725106010059	Huỳnh Ngọc	Lợi	Nam	D17QC02			
54	1725106010065	Vũ Thị Hải	Minh	Nữ	D17QC02			
55	1725106010076	Phạm Thị Thanh	Ngân	Nữ	D17QC02			

Danh sách gồm có/55 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC

Học kỳ 2 - Năm học 2017 - 2018

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)

Tín chỉ: 2

Nhóm: DC096.17.10 - Môn Vovinam 3

Chiều Thứ Ba

Giảng viên: ThS. Nguyễn Thanh Lâm

Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10

ĐT: 0978.461.864

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1724801040047	Trần Hữu Nghị	Nam	D17HT01			
2	1725106010160	Nguyễn Như Ngọc	Nữ	D17QC02			
3	1725106010078	Trần Lê Thanh Nhân	Nữ	D17QC02			
4	1725106010081	Nguyễn Lưu Yến Nhi	Nữ	D17QC02			
5	1725106010084	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	D17QC02			
6	1725106010086	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	D17QC02			
7	1725106010089	Nguyễn Thị Huỳnh Như	Nữ	D17QC02			
8	1725106010093	Bùi Thị Hồng Phương	Nữ	D17QC02			
9	1725106010163	Tổng Thị Thuận	Nữ	D17QC02			
10	1723801010427	Bà Thị Ngọc Thư	Nữ	D17LU02			
11	1722202010353	Phạm Hoài Thương	Nữ	D17AV07			
12	1721402020088	Đặng Thị Trang	Nữ	D17TH02			
13	1723401010254	Lê Thị Huyền Trang	Nữ	D17QT01			
14	1725106010153	Huỳnh Thủy Trúc	Nữ	D17QC02			
15	1723102050337	Nguyễn Thị Kim Xuyên	Nữ	D17QN01			
16	1723102050002	Nguyễn Thị Thùy An	Nữ	D17QN01			
17	1723102050004	Trần Mỹ An	Nữ	D17QN01			
18	1725106010177	Võ Thành An	Nam	D17QC01			
19	1724401120002	Đỗ Thị Quế Anh	Nữ	D17HH01			
20	1724401120003	Hoàng Thị Quỳnh Anh	Nữ	D17HH01			
21	1723801010502	Hoàng Thị Tú Anh	Nữ	D17LU06			
22	1723403010330	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	D17KT06			
23	1728501010229	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	D17QM03			
24	1722202040006	Phùng Ngọc Anh	Nam	D17TQ01			
25	1722202040009	Đỗ Thị Ngọc Ánh	Nữ	D17TQ01			
26	1724401120008	Tô Thị Ngọc Ánh	Nữ	D17HH01			
27	1722202040012	Nguyễn Thị Hải Âu	Nữ	D17TQ01			
28	1723401010014	Trần Đình Bảo	Nam	D17QT01			
29	1722202040017	Đỗ Văn Bốn	Nam	D17TQ01			
30	1723102050016	Cao Thị Nguyễn Cẩm	Nữ	D17QN01			
31	1723102050023	Đặng Phương Chi	Nữ	D17QN01			
32	1724801030013	Hồ Phương Chi	Nữ	D17PM01			

33	1723102050024	Huỳnh Thị Trúc	Chi	Nữ	D17QN01			
34	1723102050027	Nguyễn Thị Kim	Chi	Nữ	D17QN01			
35	1723102050018	Nguyễn Thị Kim	Cúc	Nữ	D17QN01			
36	1721402020004	Trương Thị Thu	Cúc	Nữ	D17TH01			
37	1723102050020	Hoàng Tiến	Cường	Nam	D17QN01			
38	1724801030186	Đỗ Thành	Danh	Nam	D17PM02			
39	1725202010031	Nguyễn Thị	Diệu	Nữ	D17DT01			
40	1723102050033	Ngô Thị Hồng	Diễm	Nữ	D17QN01			
41	1722202040023	Nguyễn Thị	Diễm	Nữ	D17TQ01			
42	1723102050036	Dương Thị Lan	Dung	Nữ	D17QN01			
43	1723102050037	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	Nữ	D17QN01			
44	1723401010027	Huỳnh Hữu	Dũng	Nam	D17QT01			
45	1725202010034	Nguyễn Hoàng	Dũng	Nam	D17DT01			
46	1724801040111	Nguyễn Đức	Duy	Nam	D17HT02			
47	1723105010133	Đỗ Thị Kim	Duyên	Nữ	D17DL03			
48	1722202040030	Lê Thị Mỹ	Duyên	Nữ	D17TQ01			
49	1722202040031	Nguyễn Thị	Duyên	Nữ	D17TQ01			
50	1723102050045	Bùi Thùy	Dương	Nữ	D17QN01			
51	1728501010232	Phạm Thị Hồng	Đào	Nữ	D17QM03			
52	1723102050055	Lâm Hiền	Đệ	Nam	D17QN01			
53	1723102050056	Đỗ Huỳnh Hậu	Giang	Nữ	D17QN01			
54	1723403010059	Nguyễn Thị Trà	Giang	Nữ	D17KT02			
55	1724401120135	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Giao	Nữ	D17HH01			
56	1723102050061	Trần Văn	Giàu	Nam	D17QN02			
57	1723102050063	Đỗ Thị	Hà	Nữ	D17QN02			

Danh sách gồm có/57 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC

ăm học 2017 - 2018

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)

Nhóm: DC096.17.11 - Môn Vovinam 4

Giảng viên: ThS. Chu Thị Bảo Châu

Tín chỉ: 2

Chiều Thứ Ba

Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10

ĐT: 0932.655.805

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1725801020015	Nguyễn Tấn Huy	Nam	D17KTr01			
2	1723102050066	Trần Thị Hồng Hạnh	Nữ	D17QN02			
3	1725106010175	Lê Minh Hào	Nam	D17QC01			
4	1724801030034	Nguyễn Phan Nhựt Hào	Nam	D17PM01			
5	1723105010092	Phạm Thanh Hào	Nam	D17DL02			
6	1723403010072	Lê Thị Ngọc Hằng	Nữ	D17KT02			
7	1728501010234	Trần Thị Hằng	Nữ	D17QM03			
8	1723102050074	Đỗ Thị Ngọc Hân	Nữ	D17QN02			
9	1723801010113	Nguyễn Tăng Gia Hân	Nữ	D17LU03			
10	1723102050080	Đỗ Thị Thanh Hiền	Nữ	D17QN02			
11	1724801040025	Lê Ngọc Minh Hiếu	Nam	D17HT01			
12	1724801040026	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	D17HT01			
13	1723102050086	Nguyễn Ngọc Hoa	Nữ	D17QN02			
14	1721402020025	Trần Thị Minh Hòa	Nữ	D17TH01			
15	1723403010094	Nguyễn Thị Thanh Hoài	Nữ	D17KT02			
16	1724801030049	Nguyễn Văn Hoàng	Nam	D17PM01			
17	1725202010097	Vũ Minh Hoàng	Nam	D17DT02			
18	1724401020006	Bùi Thị Ngọc Hồng	Nữ	D17VL01			
19	1723403010095	Đoàn Thanh Hồng	Nữ	D17KT02			
20	1723403010097	Nguyễn Thanh Hồng	Nữ	D17KT02			
21	1723102050093	Nguyễn Thị Kim Hồng	Nữ	D17QN02			
22	1724801030056	Trịnh Ngọc Hùng	Nam	D17PM01			
23	1723403010101	Lê Thị Khánh Huyền	Nữ	D17KT02			
24	1723105010126	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	D17DL03			
25	1721402020030	Phan Thị Huyền	Nữ	D17TH01			
26	1723102050105	Nguyễn Tiến Hưng	Nam	D17QN02			
27	1721402020033	Hoàng Thị Hường	Nữ	D17TH01			

28	1724801030061	Trần Thanh	Hương	Nam	D17PM02			
29	1723105010112	Huỳnh Thị Mỹ	Khánh	Nữ	D17DL03			
30	1723801010506	Lục Thị	Lê	Nữ	D17LU06			
31	1725202010133	Hồ Thanh	Liên	Nam	D17DT03			
32	1721402020044	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	D17TH01			
33	1723801010528	Nguyễn Tường	Linh	Nam	D17LU07			
34	1723105010105	Phạm Tấn	Linh	Nam	D17DL02			
35	1721402020045	Hồ Thị Thanh	Loan	Nữ	D17TH01			
36	1723105010024	Nguyễn	Lữ	Nam	D17DL01			
37	1725106010146	Trần Hương	Ly	Nữ	D17QC03			
38	1723801010507	Rah Lan H'	Mậu	Nữ	D17LU06			
39	1724401120051	Nguyễn Bình	Minh	Nam	D17HH01			
40	1724801030081	Nguyễn Phương	Nam	Nam	D17PM02			
41	1728501010227	Nguyễn Trịnh Ánh	Nga	Nữ	D17QM03			
42	1723402010080	Đặng Thị Kim	Ngân	Nữ	D17TC02			
43	1724401120064	Vũ Minh	Nghĩa	Nam	D17HH02			
44	1724401120120	Lại Thị Hồng	Ngọc	Nữ	D17HH02			
45	1722202040150	Nguyễn Hồng	Ngọc	Nữ	D17TQ03			
46	1722202010223	Nguyễn Kim	Nguyên	Nữ	D17AV05			
47	1723403010332	Nguyễn Thị Thanh	Nguyên	Nữ	D17KT04			
48	1721402010048	Phạm Thị Minh	Nguyệt	Nữ	D17MN01			
49	1723102050191	Đoàn Văn Minh	Nhân	Nam	D17QN04			
50	1723105010077	Ngô Nguyễn Thành	Nhân	Nam	D17DL02			
51	1722202040171	Lư Lệ	Nhi	Nữ	D17TQ04			
52	1723105010098	Tạ Thị Yến	Nhi	Nữ	D17DL02			
53	1723105010141	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	D17DL03			
54	1722202040183	Phạm Thị Hồng	Nhung	Nữ	D17TQ04			
55	1723105010100	Võ Thị Lê	Nhung	Nữ	D17DL02			

Danh sách gồm có/55 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC (Đợt 2)

Năm học 2017 - 2018

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)**Nhóm: DC096.17.12 - Môn Vovinam 5****Giảng viên: TS. Nguyễn Thị Hương Thủy****Tín chỉ: 2****Chiều Thứ Ba****Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10**

ĐT: 0903.718.757

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1723403010184	Lê Quỳnh Như	Nữ	D17KT04			
2	1728501010228	Trương Gia Như	Nữ	D17QM03			
3	1723105010101	Trần Nguyễn Hoàng Oanh	Nữ	D17DL02			
4	1724801030090	Nguyễn Hữu Pháp	Nam	D17PM02			
5	1722202040199	Phạm Đăng Tiến Phát	Nam	D17TQ04			
6	1723801010303	Phùng Trùng Phùng	Nam	D17LU06			
7	1723402010107	Phan Hoàng Phước	Nam	D17TC02			
8	1724401120069	Hồ Thị Nhi Phương	Nữ	D17HH02			
9	1721402020061	Lương Thị Hoài Phương	Nữ	D17TH02			
10	1725106010095	Nguyễn Ngọc Trúc Phương	Nữ	D17QC03			
11	1723102050221	Phan Thị Tuyết Phương	Nữ	D17QN04			
12	1724401120073	Nguyễn Phát Quang	Nam	D17HH02			
13	1723102050225	Nguyễn Hiếu Quân	Nam	D17QN01			
14	1724801030110	Bùi Lâm Quý	Nam	D17PM02			
15	1724801030112	Đinh Thị Quỳnh	Nữ	D17PM02			
16	1728501010144	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	D17QM03			
17	1723403010217	Vũ Như Quỳnh	Nữ	D17KT05			
18	1723102050231	Lâm Thị Ri	Nữ	D17QN02			
19	1723801010503	Ksor - H' Sara	Nữ	D17LU06			
20	1723102050240	Nguyễn Trí Tài	Nam	D17QN02			
21	1723801010333	Nguyễn Văn Tài	Nam	D17LU07			
22	1725106010105	Lương Thanh Tâm	Nữ	D17QC03			
23	1723403010221	Nguyễn Thanh Tâm	Nữ	D17KT05			
24	1724801030187	Nguyễn Thị Tố Tâm	Nữ	D17PM03			
25	1723403010240	Trần Quang Thà	Nam	D17KT05			
26	1723801010375	Lê Ngọc Thái	Nam	D17LU07			
27	1724801030140	Trương Quốc Thái	Nam	D17PM03			
28	1723801010500	Đặng Huỳnh Thành	Nam	D17LU06			
29	1723403010250	Hoàng Thị Thảo	Nữ	D17KT05			

30	1725106010119	Nguyễn Thị Liên	Thảo	Nữ	D17QC03			
31	1723102050278	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	Nữ	D17QN03			
32	1723102050280	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	D17QN03			
33	1721402010111	Phạm Thị Phương	Thảo	Nữ	D17MN02			
34	1724601010080	Trần Thị Thu	Thảo	Nữ	D17TO02			
35	1725106010123	Nguyễn Trần Bảo	Thi	Nữ	D17QC03			
36	1723402010151	Phan Ngọc	Thi	Nữ	D17TC03			
37	1723403010261	Trần Thị	Thi	Nữ	D17KT05			
38	1327601010072	Lê Huỳnh Kim	Toa	Nữ	D14XH01			
39	1723403010264	Hồ Thị	Thom	Nữ	D17KT05			
40	1723801010417	Nguyễn Thị Ngọc	Thùy	Nữ	D17LU02			
41	1723102050293	Huỳnh Thanh	Thúy	Nữ	D17QN03			
42	1724601010085	Nguyễn Thanh	Thúy	Nữ	D17TO02			
43	1723801010432	Lâm Thị Hoài	Thương	Nữ	D17LU03			
44	1723801010433	Lê Thị Hoài	Thương	Nữ	D17LU03			
45	1722202040265	Mai Thị Hoàng	Thương	Nữ	D17TQ01			
46	1722202010351	Nguyễn Hoài	Thương	Nữ	D17AV07			
47	1723801010339	Đậu Thị Xuân	Tiên	Nữ	D17LU07			
48	1723102050248	Lê Thanh	Tiền	Nữ	D17QN02			
49	1723403010223	Mai Gián	Tiếp	Nữ	D17KT05			
50	1725106010108	Phan Văn	Tính	Nam	D17QC03			
51	1724801030126	Trương Văn	Toàn	Nam	D17PM03			
52	1721402020087	Bùi Thu	Trang	Nữ	D17TH02			
53	1723801010441	Lê Hà	Trang	Nữ	D17LU03			
54	1723401010256	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	D17QT01			
55	1723403010285	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	D17KT06			
56	1728501010047	Lê Thúy	Hằng	Nữ	D17QM01			
57	1722202040176	Phạm Thị Yến	Nhi	Nữ	D17TQ04			
58	1722202040177	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	D17TQ04			
59	1722202040179	Lê Thị Tuyết	Nhung	Nữ	D17TQ04			

Danh sách gồm có/59 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC (Đợt 2)

năm học 2017 - 2018

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)

Nhóm: DC096.17.13 - Môn Vovinam 6

Giảng viên: ThS. Chu Thị Bảo Châu

Tín chỉ: 2

Chiều Thứ Ba

Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10

ĐT: 0932.655.805

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1623402010174	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	D16TC03			
2	1723105010148	Bùi Ngọc Trâm	Nữ	D17DL03			
3	1723102050309	Nguyễn Mai Trâm	Nữ	D17QN04			
4	1724401120103	Nguyễn Ngọc Kiều Trâm	Nữ	D17HH02			
5	1724401120119	Trần Thị Bích Trâm	Nữ	D17HH02			
6	1724601010090	Nguyễn Thùy Mỹ Trinh	Nữ	D17TO02			
7	1724403010049	Trần Phạm Mai Trinh	Nữ	D17MT01			
8	1724401120108	Võ Thị Thu Trinh	Nữ	D17HH02			
9	1722202010382	Lai Thị Phương Trúc	Nữ	D17AV02			
10	1723403010300	Lê Thị Thanh Trúc	Nữ	D17KT06			
11	1723403010301	Nguyễn Thanh Trúc	Nữ	D17KT06			
12	1723105010054	Nguyễn Thị Ánh Trúc	Nữ	D17DL02			
13	1723401010276	Nguyễn Thị Hồng Trúc	Nữ	D17QT02			
14	1723105010056	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	D17DL02			
15	1725106010132	Đào Thanh Trung	Nam	D17QC03			
16	1724801030164	Nguyễn Thành Trung	Nam	D17PM03			
17	1723102050322	Nguyễn Nhật Trường	Nam	D17QN04			
18	1724801030168	Phù Quốc Minh Trường	Nam	D17PM03			
19	1723801010357	Hùynh Anh Tú	Nam	D17LU07			
20	1724801030127	Lê Thanh Tú	Nam	D17PM03			
21	1724401120083	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Nữ	D17HH02			
22	1723403010227	Phan Ngọc Hoàng Tú	Nam	D17KT05			
23	1723801010359	Huỳnh Ngọc Anh Tuấn	Nam	D17LU07			
24	1724801030131	Lâm Châu Tuấn	Nam	D17PM03			
25	1723801010361	Phạm Minh Tuấn	Nam	D17LU07			

26	1724801030137	Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	D17PM03			
27	1724801030138	Phạm	Tuyền	Nam	D17PM03			
28	1723801010364	Lê Ngọc	Tuyền	Nữ	D17LU07			
29	1724401120089	Nguyễn Thanh	Tuyền	Nữ	D17HH02			
30	1723403010235	Nguyễn Thị	Tuyền	Nữ	D17KT05			
31	1723401010212	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	D17QT05			
32	1723801010368	Trần Mỹ	Tuyền	Nữ	D17LU07			
33	1723801010369	Trần Ngọc	Tuyền	Nữ	D17LU07			
34	1723801010370	Võ Thị Minh	Tuyền	Nữ	D17LU07			
35	1723801010372	Chu Thị Hồng	Tuyết	Nữ	D17LU07			
36	1723403010237	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	D17KT05			
37	1724401120090	Trần Thị Hồng	Tuyết	Nữ	D17HH02			
38	1723102050263	Trần Thị Huỳnh	Tuyết	Nữ	D17QN03			
39	1722202010390	Nguyễn Thị Thu	Uyên	Nữ	D17AV03			
40	1722202040292	Nguyễn Đức	Văn	Nam	D17TQ03			
41	1722202010393	Lê Thị	Văn	Nữ	D17AV03			
42	1723102050328	Đỗ Thế	Vinh	Nam	D17QN01			
43	1723401010290	Hồ Tấn	Vinh	Nam	D17QT03			
44	1722202040298	Nguyễn Thanh	Vinh	Nam	D17TQ04			
45	1723102050331	Trần Thế	Vinh	Nam	D17QN01			
46	1723102050332	Huỳnh Tấn	Vũ	Nam	D17QN01			
47	1723105010111	Lê Đoàn Phương	Vy	Nữ	D17DL03			
48	1723401010297	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	Nữ	D17QT03			
49	1724801030176	Nguyễn Trần Phương	Vy	Nữ	D17PM03			
50	1723102050334	Trần Kha	Vỹ	Nam	D17QN01			
51	1723102050335	Phạm Thị Thanh	Xuân	Nữ	D17QN01			
52	1723102050336	Lâm Kim	Xuyến	Nữ	D17QN01			
53	1723401010300	Phan Thị Như	Ý	Nữ	D17QT03			
54	1723403010326	Dương Thị Hoàng	Yến	Nữ	D17KT06			
55	1722202040306	Huỳnh Tiểu	Yến	Nữ	D17TQ04			
56	1723102050339	Lê Thị Ngọc	Yến	Nữ	D17QN01			
57	1722202010412	Phạm Hoàng Phi	Yến	Nữ	D17AV04			

Danh sách gồm có/57 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC

Học kỳ 2 - Năm học 2017 - 2018

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)

Tín chỉ: 2

ĐT: 01239.600.360

Nhóm: DC096.17.14 - Môn Vovinam 07

Chiều Thứ Tư

Giảng viên: ThS. Bùi Đặng Hồng Nhung

Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1725106010003	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Nữ	D17QC01			
3	1722202010020	Hoàng Thị Ánh	Nữ	D17AV01			
4	1722202010022	Lê Thị Ngọc Ánh	Nữ	D17AV01			
5	1722202010024	Trần Thị Hồng Ân	Nữ	D17AV01			
6	1723102050017	Nguyễn Thị Trương Cẩm	Nữ	D17QN01			
7	1722202010035	Trần Ngọc Châu	Nữ	D17AV01			
8	1724801030015	Lê Thế Chương	Nam	D17PM01			
9	1722202010046	Đỗ Lê Thuỳ Duyên	Nữ	D17AV01			
10	1722202010052	Vũ Đặng Thiên Duyên	Nữ	D17AV01			
12	1723403010058	Nguyễn Thị Giang	Nữ	D17KT02			
13	1725106010024	Nguyễn Ngọc Như Hào	Nữ	D17QC01			
14	1723401010059	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Nữ	D17QT02			
45	1725106010031	Ngô Minh Hiếu	Nam	D17QC01			
15	1725106010034	Phan Kim Hoa	Nữ	D17QC01			
16	1722202010144	Dương Thanh Lành	Nữ	D17AV03			
17	1723403010150	Lưu Thị Quỳnh Nga	Nữ	D17KT03			
18	1722202010234	Nguyễn Trần Tuyết Nhi	Nữ	D17AV05			

19	1725802080098	Đoàn Minh	Nhật	Nam	D17XD01			
20	1525106010088	Lê Anh	Phuong	Nam	D17QC01			
23	1724801040083	Nguyễn Tấn	Thuận	Nam	D17HT02			
24	1723403010270	Phạm Thị	Thùy	Nữ	D17KT02			
25	1723105010049	Lê Thị Hương	Trà	Nữ	D17DL01			
26	1722202010367	Nguyễn Thị Phương	Trâm	Nữ	D17AV01			
27	1722202010012	Phạm Thị Tú	Anh	Nữ	D17AV01			
28	1728501010233	Đỗ Thị Thanh	Vân	Nữ	D17QM03			
29	1728501030005	Đình Phát	Đạt	Nam	D17DD01			
30	1728501030007	Nguyễn Thị	Điệp	Nữ	D17DD01			
31	1727601010032	Nguyễn Thị	Giang	Nữ	D17XH01			
32	1727601010033	Phạm Thị Hương	Giang	Nữ	D17XH01			
33	1722202010431	Hàn Thị	Hà	Nữ	D17AV07			
34	1723401010051	Huỳnh Thị Như	Hà	Nữ	D17QT02			
35	1725202010069	Lương Văn	Hà	Nam	D17DT02			
36	1725202010075	Nguyễn Thanh	Hào	Nam	D17DT02			
37	1722202040061	Mai Thị	Hoa	Nữ	D17TQ02			
38	1722202040066	Lê Thị	Hòa	Nữ	D17TQ02			
39	1728501030012	Nguyễn Phạm Huy	Hoàng	Nam	D17DD01			
40	1725202010113	Liêu Thanh	Hưng	Nam	D17DT03			
41	1723801010161	Phạm Hoài	Hương	Nam	D17LU03			
42	1725802080026	Nguyễn Mạnh	Khang	Nam	D17XD01			
43	1728501030043	Trần Thị Kim	Khánh	Nữ	D17DD01			
44	1728501030016	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	D17DD01			
45	1724401020022	Võ Nguyễn Văn	Thanh	Nữ	D17VL01			

Danh sách gồm có/44 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC

Học kỳ 2 - Năm học 2017 - 2018

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)

Nhóm: DC096.17.15 - Môn Vovinam 08

Giảng viên: ThS. Nguyễn Thanh Lâm

Tín chỉ: 2

Chiều Thứ Tư

Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10

ĐT: 0978.461.864

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1728501030051	Nguyễn Nhật	Linh	Nam	D17DD01		
2	1723105010091	Vũ Thị	Linh	Nữ	D17DL02		
3	1728501030046	Võ Thị Kim	Loan	Nữ	D17DD01		
4	1724801040036	Huỳnh Ngọc	Long	Nam	D17HT01		
5	1724801040038	Phan Tấn	Lộc	Nam	D17HT01		
6	1728501030018	Trương Phúc	Luân	Nam	D17DD01		
7	1724202030022	Lê Ngọc Trúc	Mai	Nữ	D17SH01		

8	1728501030059	Nguyễn Văn	Minh	Nam	D17DD01			
9	1723801010238	Võ Thị Lệ	Ngoan	Nữ	D17LU05			
10	1728501030056	Huỳnh Kim	Ngọc	Nữ	D17DD01			
11	1723801010252	Ngô Thị Thúy	Nguyệt	Nữ	D17LU05			
12	1722202010435	Đỗ Thanh	Nhi	Nữ	D17AV07			
13	1723801010268	Phạm Thị Thanh	Nhi	Nữ	D17LU05			
14	1728501030023	Nguyễn Thị Phương	Nhung	Nữ	D17DD01			
15	1723801010286	Đỗ Kim	Oanh	Nữ	D17LU06			
16	1723801010289	Lê Thị Ngọc	Phát	Nữ	D17LU06			
17	1728501030025	Lê Thị Hoài	Phúc	Nữ	D17DD01			
18	1723801010304	Từ Thị	Phụng	Nữ	D17LU06			
19	1723801010308	Nguyễn Thị Lan	Phương	Nữ	D17LU06			
20	1723801010310	Nguyễn Thị Thanh	Phương	Nữ	D17LU06			
21	1723801010311	Phạm Thị Kim	Phương	Nữ	D17LU06			
22	1724801040062	Nguyễn Khắc	Quân	Nam	D17HT02			
23	1728501030027	Lư Tấn	Sang	Nam	D17DD01			
24	1728501030033	Trương Hoài	Thanh	Nam	D17DD01			
25	1722202010327	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	D17AV07			
26	1727601010136	Nguyễn Thị Diệu	Thảo	Nữ	D17XH01			
27	1727601010137	Phạm Phương	Thảo	Nữ	D17XH01			
28	1724801030147	Phan Văn	Thảo	Nam	D17PM03			
29	1722202010346	Lê Khánh	Thư	Nữ	D17AV07			
30	1727601010147	Nguyễn Thị Kim	Thư	Nữ	D17XH01			
31	1728501030055	Hà Cẩm	Tiên	Nữ	D17DD01			
32	1724601010065	Trần Tấn	Tiền	Nam	D17TO02			
33	1727601010125	Nguyễn Trọng	Tính	Nam	D17XH01			
34	1722202010357	Trương Thị Kim	Trà	Nữ	D17AV07			
35	1721402020088	Đặng Thị	Trang	Nữ	D17TH02			
36	1722202010359	Lê Thị Kiều	Trang	Nữ	D17AV07			
37	1722202010360	Lê Thùy	Trang	Nữ	D17AV07			
38	1723801010453	Phạm Thị	Trâm	Nữ	D17LU03			
39	1725202010301	Nguyễn Ngọc	Trọng	Nam	D17DT05			
40	1722202010379	Nguyễn Thị	Trọng	Nữ	D17AV02			
41	1722202010384	Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	D17AV02			
42	1728501030038	Nguyễn Thành	Trung	Nam	D17DD01			
43	1723105010071	Nguyễn Thanh	Tú	Nữ	D17DL02			
44	1728501030029	Phạm Anh	Tú	Nam	D17DD01			
45	1728501030050	Trần Thị Anh	Tú	Nữ	D17DD01			

Danh sách gồm có/45 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC
Học kỳ 2 - Năm học 2017 - 2018

Nhóm: DC096.17.16 - Môn Vovinam 09
Giảng viên: TS. Nguyễn Thị Hương Thủy

Chiều Thứ Tư
Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10

ĐT: 0903.718.757

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1722202010314	Lê Thị Thanh Tuyền	Nữ	D17AV07			
2	1722202010316	Nguyễn Thị Bích Tuyền	Nữ	D17AV07			
3	1722202010317	Nguyễn Thị Xuân Tuyền	Nữ	D17AV07			
4	1722202010318	Phạm Thị Tuyết	Nữ	D17AV07			
5	1724601010071	Nguyễn Thị Tươi	Nữ	D17TO02			
6	1722202010398	Hà Phương Vy	Nữ	D17AV03			
7	1724801030001	Phạm Thị Thu An	Nữ	D17PM01			
8	1621402020005	Lê Phương Anh	Nữ	D17TH01			
9	1722202040016	Nguyễn Thị Thanh Bình	Nữ	D17TQ01			
10	1723102050025	Lê Hoàng Lan Chi	Nữ	D17QN01			
11	1721402020006	Nguyễn Thị Kim Chi	Nữ	D17TH01			
12	1722202040020	Nguyễn Thị Kim Chi	Nữ	D17TQ01			
13	1724401120012	Nguyễn Đoàn Ngọc Cúc	Nữ	D17HH01			
14	1725802080092	Nguyễn Xuân Cương	Nam	D17XD02			
15	1724601010104	Trần Thị Phương Đông	Nữ	D17TO01			
16	1724801040022	Trương Phước Đức	Nam	D17HT01			
17	1724401020031	Nguyễn Lý Ngân Hằng	Nữ	D17VL01			
18	1722202040051	Trần Thị Thanh Hằng	Nữ	D17TQ01			
19	1724403010013	Trần Công Hậu	Nam	D17MT01			
20	1724401020032	Bùi Thị Thanh Hiền	Nữ	D17VL01			
21	1725802080019	Bùi Chí Hiếu	Nam	D17XD01			
22	1725202010101	Đặng Văn Sỹ Hùng	Nam	D17DT02			
23	1724801030055	Trần Văn Hùng	Nam	D17PM01			
24	1724403010015	Huỳnh Văn Hưng	Nam	D17MT01			
25	1724403010016	Nguyễn Quốc Hưng	Nam	D17MT01			
26	1724401020009	Nguyễn Kim Khánh	Nữ	D17VL01			
27	1724401120045	Tô Thị Mỹ Linh	Nữ	D17HH01			
28	1723102050142	Võ Thị Mỹ Loan	Nữ	D17QN03			
29	1724403010063	Lê Thế Nhật	Nam	D17MT01			
30	1724401020016	Phan Thị Yên Nhi	Nữ	D17VL01			
31	1724401020019	Dương Minh Nhựt	Nam	D17VL01			
32	1723801010290	Trần Thành Phát	Nam	D17LU06			
33	1724401020021	Nguyễn Thanh Phong	Nam	D17VL01			
34	1723801010302	Nguyễn Hoài Phúc	Nam	D17LU06			
35	1724403010034	Nguyễn Trọng Phúc	Nam	D17MT01			
36	1724401020029	Nguyễn Hồng Thiên Phụng	Nữ	D17VL01			
37	1722202010337	Thái Thị Thơm	Nữ	D17AV07			
38	1724401020023	Dương Thị Kiều Thu	Nữ	D17VL01			
39	1723105010044	Phạm Thị Thủy	Nữ	D17DL01			
40	1722202040268	Võ Hoài Thương	Nữ	D17TQ01			
41	1725202010249	Trần Trọng Toàn	Nam	D17DT02			
42	1724403010048	Lê Nguyễn Thanh Trí	Nam	D17MT01			
43	1724403010050	Hồ Tổng Trọn	Nam	D17MT01			

44	1723801010355	Đỗ Quốc	Tú	Nam	D17LU07			
45	1724403010077	Nguyễn Quang	Tuấn	Nam	D17MT01			
46	1723403010324	Huỳnh Thị Như	Ý	Nữ	D17KT06			

Danh sách gồm có/46 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC
Học kỳ 2 - Năm học 2017 - 2018

ĐT: 01239.600.360

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)

Tín chỉ: 2

Nhóm: DC096.17.17 - Môn Vovinam 10

Chiều Thứ Năm

Giảng viên: ThS. Bùi Đặng Hồng Nhung

Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1725802080070	Nguyễn Tuấn	Nam	D17XD02			
2	1725802080104	Nguyễn Duy Tùng	Nam	D17XD02			
3	1724403010001	Lê Nguyễn Hoài An	Nữ	D17MT01			
4	1724403010002	Quách Văn An	Nữ	D17MT01			
5	1721402010002	Hoàng Ngọc Anh	Nữ	D17MN01			
6	1723801010019	Vũ Hoàng Châu Anh	Nữ	D17LU01			
7	1723401010321	Vongphachanh Chanthavong	Nam	D17QT02			
8	1722202010036	Huỳnh Thị Quế Chi	Nữ	D17AV01			
9	1722202010037	Nguyễn Mỹ Chi	Nữ	D17AV01			
10	1723102050029	Đặng Minh Chiến	Nam	D17QN01			
11	1721402180005	Lê Tiến Cường	Nam	D17LS01			
12	1723401010016	Ngô Quốc Cường	Nam	D17QT01			
13	1721402010008	Nguyễn Thùy Dung	Nữ	D17MN01			
14	1721402010009	Phạm Thị Thuý Dung	Nữ	D17MN01			
15	1524403010076	Võ Tường Duy	Nam	D17MT01			
16	1723105010107	Nguyễn Thị Kim Duyên	Nữ	D17DL03			
17	1723105010151	Trần Thị Thùy Dương	Nữ	D17DL03			
18	1724403010011	Nguyễn Thị Anh Đô	Nữ	D17MT01			
19	1722202010066	Hoàng Nguyễn Hương Giang	Nữ	D17AV02			
20	1722202010067	Phùng Thị Cẩm Giang	Nữ	D17AV02			
21	1722202010068	Trần Thị Phương Giang	Nữ	D17AV02			
22	1723801010085	Trần Thị Giới	Nữ	D17LU02			
23	1721402010014	Phạm Thị Hà	Nữ	D17MN01			
24	1723105010128	Trịnh Ngọc Hà	Nữ	D17DL03			
25	1722202010072	Võ Thị Ngân Hà	Nữ	D17AV02			
26	1723801010516	La Văn Hào	Nam	D17LU07			
27	1723102050073	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	Nữ	D17QN02			
28	1723102050075	Hà Hồng Hân	Nữ	D17QN02			
29	1721402010019	Nguyễn Thị Huỳnh Hậu	Nữ	D17MN01			
30	1724403010014	Trần Đình Hệ	Nam	D17MT01			

31	1723105010129	Đỗ Thanh	Hiền	Nữ	D17DL03			
32	1723102050081	Nguyễn Minh	Hiền	Nam	D17QN02			
33	1722202010096	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	Nữ	D17AV02			
34	1724601010019	Trịnh Thị Thu	Hiền	Nữ	D17TO01			
35	1723105010147	Đoàn Thị Ngọc	Hiếu	Nữ	D17DL03			
36	1524403010148	Trần Trung	Hiếu	Nam	D17DL03			
37	1721402010026	Trần Thị Thanh	Hoà	Nữ	D17MN01			
38	1725202010095	Phạm Văn	Hoàng	Nam	D17DT02			
39	1722202010115	Đặng Thị Ngọc	Huyền	Nữ	D17AV03			
40	1721402010032	Nguyễn Thị Lan	Hương	Nữ	D17MN01			
41	1723102050107	Thái Phạm Ngọc	Hương	Nữ	D17QN02			
42	1724801030065	Trần Bảo	Khôi	Nam	D17PM02			
43	1724801030062	Nguyễn Quốc	Kiệt	Nam	D17PM02			
44	1723402010064	Nguyễn Lê Gia	Linh	Nữ	D17TC02			
45	1721402010039	Nguyễn Ngọc Yến	Linh	Nữ	D17MN01			
46	1724601010038	Nguyễn Thị Yến	Linh	Nữ	D17TO01			
47	1721402010040	Nguyễn Thị	Loan	Nữ	D17MN01			
48	1725802080037	Ngô Minh	Mẫn	Nam	D17XD01			
49	1724801030195	Trần Hán	Minh	Nam	D17PM03			
50	1724601010046	Phan Thị Thu	Nga	Nữ	D17TO01			
51	1723105010150	Lê Diễm	Ngọc	Nữ	D17DL03			
52	1723105010135	Trần Thị	Diễm	Nữ	D17DL03			

Danh sách gồm có/52 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC

học 2017 - 2018

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)

Nhóm: DC096.17.18 - Môn Vovinam 11

Giảng viên: ThS. Nguyễn Thanh Lâm

Tín chỉ: 2

Chiều Thứ Năm

Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10

ĐT: 0978.461.864

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1724403010068	Nguyễn Kim Ngọc	Nam	D17MT01			
2	1724801040051	Lê Đăng Hoàng Nhân	Nam	D17HT02			
3	1721402010049	Trần Thị Hồng Nhân	Nữ	D17MN01			
4	1723105010118	Lê Thị Tuyết Nhi	Nữ	D17DL03			
5	1721402010050	Lương Hoa Nhi	Nữ	D17MN01			
6	1721402010051	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	D17MN01			
7	1721402010052	Trần Thị Hồng Nhung	Nữ	D17MN01			
8	1724403010033	Cao Văn Mỹ Như	Nữ	D17MT01			
9	1721402010046	Hoàng Thị Nương	Nữ	D17MN01			
10	1722202040195	Phạm Thị Kiều Oanh	Nữ	D17TQ04			
11	1722202040197	Võ Thị Ngọc Oanh	Nữ	D17TQ04			
12	1724601010058	Nguyễn Thanh Phúc	Nam	D17TO02			
13	1724801030100	Võ Công Phúc	Nam	D17PM02			
14	1723401010180	Nguyễn Đăng Mạnh Lan Quân	Nữ	D17QT04			
15	1524403010075	Nguyễn Văn Quý	Nam	D17MT01			
16	1721402010071	Đỗ Nguyễn Ngọc Quỳnh	Nữ	D17MN02			
17	1723801010520	Rơ Chăm Ksor Sang	Nam	D17LU07			
18	1723801010522	K' Sắc	Nam	D17LU07			
19	1723801010515	Rcom Skin	Nam	D17LU07			
20	1724601010060	Lê Hùng Sơn	Nam	D17TO02			
21	1723102050245	Trương Thị Thanh Tâm	Nữ	D17QN02			
22	1724403010072	Trương Thụy Minh Tâm	Nữ	D17MT01			
23	1724403010042	Nguyễn Châu Thành	Nam	D17MT01			
24	1723102050252	Hà Dương Tính	Nam	D17QN02			
25	1722202010362	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	D17AV07			
26	1724403010076	Trần Thị Ngọc Trâm	Nữ	D17MT01			
27	1721402010102	Ngưu Thị Ngọc Trinh	Nữ	D17MN02			

28	1722202010378	Trần Thoại	Trình	Nữ	D17AV02			
29	1722202010383	Nguyễn Ngọc Thiên	Trúc	Nữ	D17AV02			
30	1722202010385	Nguyễn Thị Hồng	Trúc	Nữ	D17AV02			
31	1724801040113	Nguyễn	Tuân	Nam	D17HT02			
32	1723102050258	Dương Thị Mộng	Tuyền	Nữ	D17QN02			
33	1721402010080	Trương Thị Ánh	Tuyết	Nữ	D17MN02			
34	1725202010264	Nguyễn Hùng	Ty	Nam	D17DT05			
35	1724403010062	Nguyễn Trương Phương	Uyên	Nữ	D17MT01			
36	1724403010074	Nguyễn Thị Thu	Vân	Nữ	D17MT01			
37	1723401010322	Vongsomphou	Vilaylat	Nam	D17QT01			
38	1722202010396	Đinh Hạ	Vy	Nữ	D17AV03			
39	1723401010324	Siriphanh	Xayananh	Nam	D17QT02			
40	1724403010061	Lê Thu	Yến	Nữ	D17MT01			
41	1723801010004	Nguyễn Thị Bình	An	Nữ	D17LU01			
42	1723801010007	Trần Thị Thúy	An	Nữ	D17LU01			
43	1725106010154	Hoàng Thị Kim	Anh	Nữ	D17QC02			
44	1523801010098	Nguyễn Sĩ Hùng	Anh	Nam	D17LU01			
45	1723403010013	Nguyễn Thị Lan	Anh	Nữ	D17KT01			
46	1723801010020	Vũ Thị Kim	Anh	Nữ	D17LU01			
47	1727601010007	Triệu Ngọc	Ánh	Nữ	D17XH01			
48	1723801010023	Nguyễn Hoàng	Ân	Nam	D17LU01			
49	1727601010011	Trần Bội	Bội	Nữ	D17XH01			
50	1722202040019	Võ Ngọc Kim	Châu	Nữ	D17TQ01			

Danh sách gồm có/50 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC
học 2017 - 2018

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)

Nhóm: DC096.17.19 - Môn Vovinam 12

Giảng viên: TS. Nguyễn Thị Hương Thủy

Tín chỉ: 2

Chiều Thứ Năm

Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10

ĐT: 01239.600.360

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1727601010017	Phan Khánh Chi	Nữ	D17XH01			
2	1723403010028	Trần Thị Kim Chi	Nữ	D17KT01			
3	1723401010015	Nguyễn Thị Cúc	Nữ	D17QT01			
4	1723801010039	Nguyễn Văn Cường	Nam	D17LU01			
5	1724601010007	Cao Thị Diễm	Nữ	D17TO01			
6	1723403010032	Hà Thị Thu Diễm	Nữ	D17KT01			
7	1728501030049	Bùi Thị Phương Dung	Nữ	D17DD01			
8	1724601010009	Lê Quốc Duy	Nam	D17TO01			
9	1728501030004	Châu Thị Duyên	Nữ	D17DD01			
10	1723403010044	Kim Thị Bích Duyên	Nữ	D17KT01			
11	1722202040033	Hà Nguyễn Thùy Dương	Nữ	D17TQ01			
12	1728501030061	Nguyễn Quang Dương	Nam	D17DD01			
13	1724601010012	Huỳnh Ngọc Giàu	Nữ	D17TO01			
14	1728501030009	Nguyễn Thị Phương Giàu	Nữ	D17DD01			
15	1722202040042	Mai Thị Thu Hà	Nữ	D17TQ01			
16	1727601010038	Nguyễn Thế Hải	Nam	D17XH01			
17	1728501030011	Bùi Ngọc Hằng	Nữ	D17DD01			
18	1727601010050	Hồ Minh Hiếu	Nam	D17XH01			
19	1724801030043	Phạm Đức Hiếu	Nam	D17PM01			
20	1723105010099	Phan Thị Thu Hoài	Nữ	D17DL02			
21	1727601010054	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	D17XH01			
22	1723403010100	Nguyễn Công Huy	Nam	D17KT02			
23	1723401010091	Nguyễn Thị Hương	Nữ	D17QT02			
24	1722202010424	Nguyễn Thị Nhật Linh	Nữ	D17AV07			
25	1624601010042	Phạm Mỹ Linh	Nữ	D16TO01			
26	1724601010044	Nguyễn Thị Thủy Mỹ	Nữ	D17TO01			

27	1723403010147	Trương Thị Ly	Na	Nữ	D17KT03			
28	1723105010078	Lê Thanh	Ngân	Nữ	D17DL02			
29	1723102050172	Lê Thị Kim	Ngân	Nữ	D17QN04			
30	1723801010234	Nguyễn Thanh	Ngân	Nữ	D17LU05			
31	1723102050174	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	D17QN04			
32	1723401010134	Trần Tuấn	Nghĩa	Nam	D17QT03			
33	1723801010239	Đoàn Bích	Ngọc	Nữ	D17LU05			
34	1723801010241	Lê Thị Bích	Ngọc	Nữ	D17LU05			
35	1723102050182	Nguyễn Lê Hồng	Ngọc	Nữ	D17QN04			
36	1728501030060	Cao Thái	Nguyên	Nam	D17DD01			
37	1724601010048	Nguyễn Thị Xuân	Nhàn	Nữ	D17TO01			
38	1723403010166	Đoàn Thị Yến	Nhi	Nữ	D17KT04			
39	1723801010229	Đỗ Thị	Ni	Nữ	D17LU05			
40	1722202010256	Võ Duy	Phát	Nam	D17AV05			
41	1723801010294	Nguyễn Thanh	Phong	Nam	D17LU06			
42	1723105010074	Dương Thị Kiều	Phương	Nữ	D17DL02			
43	1723801010305	Hà	Phương	Nam	D17LU06			
44	1722202010266	Lê Mạch Diễm	Phương	Nữ	D17AV06			
45	1723801010316	Trần Thị Bích	Phượng	Nữ	D17LU06			
46	1723801010319	Phạm Ngọc	Quý	Nam	D17LU06			
47	1725106010102	Lê Sĩ	Sang	Nam	D17QC03			
48	1722202040315	Hoàng Thị Minh	Tâm	Nữ	D17TQ02			
49	1723105010081	Huỳnh Hữu	Tâm	Nam	D17DL02			
50	1722202010429	Trương Thị	Thanh	Nữ	D17AV07			
51	1723403010212	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	D17KT04			

Danh sách gồm có/51 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC
Học kỳ 2 - Năm học 2017 - 2018

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)

Nhóm: DC096.17.20 - Môn Vovinam 13

Giảng viên: ThS. Chu Thị Bảo Châu

Tín chỉ: 2

Chiều Thứ Năm

Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10

ĐT: 0932.655.805

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1722202010325	Cao Thanh Thảo	Nữ	D17AV07			
2	1723801010388	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	D17LU01			
3	1727601010138	Nguyễn Thị Mai Thiêm	Nữ	D17XH01			

4	1723402010155	Dương Thị Cẩm	Thu	Nữ	D17TC03			
5	1727601010142	Đỗ Anh	Thư	Nữ	D17XH01			
6	1727601010123	Ngô Thị Kim	Tiên	Nữ	D17XH01			
7	1727601010126	Nguyễn Duy	Toàn	Nam	D17XH01			
8	1722202040272	Lê Thị Kim	Trang	Nữ	D17TQ01			
9	1727601010153	Nguyễn Thị Huỳnh	Trang	Nữ	D17XH01			
10	1724401120107	Phan Thị	Trình	Nữ	D17HH02			
11	1723102050315	Huỳnh Thị Minh	Trúc	Nữ	D17QN04			
12	1724401120124	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	D17HH02			
13	1723102050319	Đặng Nguyễn Quốc	Trung	Nam	D17QN04			
14	1723105010058	Nguyễn Xuân	Trương	Nam	D17DL02			
15	1728501030030	Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	D17DD01			
16	1723801010501	Trương Thị	Tuyên	Nữ	D17LU06			
17	1723401010307	Huỳnh Thanh	Tuyên	Nữ	D17QT04			
18	1723105010083	Đặng Đình Nhật	Văn	Nam	D17DL02			
19	1723105010061	Nguyễn Quốc	Vinh	Nam	D17DL02			
20	1728501030039	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	Nữ	D17DD01			
21	1724601010100	Lê Mỹ	Xuyến	Nữ	D17TO01			
22	1724202030060	Trần Ngọc	Yến	Nữ	D17SH01			
23	1724202030061	Vũ Hoàng	Yến	Nữ	D17SH01			
24	1725802080003	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	D17XD01			
25	1721402020002	Phạm Thị Lan	Anh	Nữ	D17TH01			
26	1724801030006	Phan Trần Hoài	Bảo	Nam	D17PM01			
27	1721402020007	Phạm Thị Minh	Chu	Nữ	D17TH01			
28	1724801030028	Lê Văn	Đông	Nam	D17PM01			
29	1724801030044	Tăng Trung	Hiếu	Nam	D17PM01			
30	1724801030045	Trần Ngọc	Hoài	Nam	D17PM01			
31	1725202010091	Hoàng Sỹ	Hoan	Nam	D17DT02			
32	1727601010053	Mai Xuân	Hoàng	Nam	D17XH01			
33	1725202010102	Lưu Văn	Hùng	Nam	D17DT02			
34	1725202010115	Lê Tuấn	Kiệt	Nam	D17DT03			
35	1721402020034	Sơn Thị Mỹ	Kiều	Nữ	D17TH01			
36	1725202010144	Nguyễn Hữu	Lộc	Nam	D17DT03			
37	1725202010147	Trần Võ Hoàng	Lộc	Nam	D17DT03			
38	1724401120063	Nguyễn Trọng	Nghĩa	Nam	D17HH02			
39	1723801010274	Lưu Thị Hồng	Nhung	Nữ	D17LU06			
40	1722202040211	Nguyễn Ngọc Quốc	Quang	Nam	D17TQ05			
41	1725202010227	Trịnh Đình	Sang	Nam	D17DT03			
42	1725202010327	Nguyễn Hữu	Tài	Nam	D17DT03			
43	1727601010119	Trần Tấn	Tài	Nam	D17XH01			
44	1524801030002	Đào Minh	Tâm	Nam	D17PM01			
45	1725202010239	Phan Chí	Tâm	Nam	D17DT02			
46	1724401020022	Võ Nguyễn Văn	Thanh	Nữ	D17VL01			
47	1721402020107	Thiều Thị Mai	Thảo	Nữ	D17TH01			
48	1725202010251	Nguyễn Đình	Tú	Nam	D17DT02			
49	1721402010101	Hồ Thị Xuân	Trình	Nữ	D17MN02			
50	1721402010089	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	D17MN02			

Danh sách gồm có/50 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC

học năm học 2017 - 2018

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)

Nhóm: DC096.17.21 - Môn Vovinam 14

Giảng viên: ThS. Bùi Đặng Hồng Nhung

Tín chỉ: 2

Chiều Thứ Sáu

Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10

ĐT: 01239.600.360

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1721402010001	Doãn Thị Đức An	Nữ	D17MN01			
2	1721402010005	Trần Ngọc Bích	Nữ	D17MN01			
3	1722202010041	Đỗ Thúy Giang	Nữ	D17AV01			
4	1722202010049	Nguyễn Thị Mỹ Khang	Nữ	D17AV01			
5	1725202010064	Nguyễn Duy Oanh	Nam	D17DT02			
6	1721402010011	Nguyễn Kiều Hương Phúc	Nữ	D17MN01			
7	1722202010436	Nguyễn Thúy Tuyên	Nữ	D17AV07			
8	1725202010079	Cao Văn Hiếu	Nam	D17DT02			
9	1721402010022	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Nữ	D17MN01			
10	1721402010023	Từ Thị Minh Chi	Nữ	D17MN01			
11	1722202010103	Huỳnh Huy Hùng	Nam	D17AV02			
12	1722202040078	Nguyễn Thị Phụng	Nữ	D17TQ02			
13	1721402010034	Thân Thị Toàn	Nữ	D17MN01			
14	1723105010014	Vũ Thị Lê Hương	Nữ	D17DL01			
15	1723105010015	Nguyễn Minh Ý	Nam	D17DL01			
16	1723801010509	Y Nôba Knul	Nam	D17LU07			
17	1722202040101	Nguyễn Thị Lê	Nữ	D17TQ02			
18	1721402010041	Trần Thị Ngọc Loan	Nữ	D17MN01			
19	1722202010176	Nguyễn Vũ Hải Long	Nam	D17AV04			
20	1722202010189	Trần Tuyết Mi	Nữ	D17AV04			
21	1723105010025	Ngô Trần Thúy Minh	Nữ	D17DL01			
22	1723105010026	Trần Hoàng Minh	Nam	D17DL01			
23	1721402010045	Huỳnh Trà My	Nữ	D17MN01			
24	1722202010205	Bùi Hoàng Kim Ngân	Nữ	D17AV04			
25	1721402010047	Lê Thị Thu Ngân	Nữ	D17MN01			
26	1722202010432	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	D17AV07			
27	1723105010114	Văn Thị Kim Ngân	Nữ	D17DL03			

28	1723401010168	Nguyễn Thanh	Phát	Nam	D17QT04			
29	1723105010158	Trần Hùng	Phi	Nam	D17DL01			
30	1721402010066	Phùng Thị Kim	Phượng	Nữ	D17MN02			
31	1723401010188	Ngô Thị Như	Quỳnh	Nữ	D17QT04			
32	1721402010075	Phạm Thị Như	Quỳnh	Nữ	D17MN02			
33	1723401010192	Phan Thành	Sang	Nam	D17QT04			
34	1725202010272	Phan Tấn	Thanh	Nam	D17DT05			
35	1724801030143	Bùi Hữu	Thành	Nam	D17PM03			
36	1722202010341	Nguyễn Thị	Thuận	Nữ	D17AV07			
37	1721402010094	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	Nữ	D17MN02			
38	1722202010355	Phan Thị Kim	Thy	Nữ	D17AV07			
39	1724801030123	Nguyễn Hoàng	Tiến	Nam	D17PM03			
40	1723105010037	Nguyễn Minh	Tiến	Nam	D17DL01			
41	1723102050250	Nguyễn Đức	Tín	Nam	D17QN02			
42	1723801010437	Dương Thị Hà	Trang	Nữ	D17LU03			
43	1723105010051	Lê Thị Ngọc	Trâm	Nữ	D17DL01			
44	1722202010366	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	D17AV01			
45	1723801010454	Trần Hoài Bảo	Trâm	Nữ	D17LU03			
46	1724601010068	Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	D17TO02			
47	1723102050325	Hồ Thị Cẩm	Vân	Nữ	D17QN01			
48	1723801010477	Đinh Thúy	Vy	Nữ	D17LU05			
49	1722202010410	Nguyễn Thị Hồng	Yến	Nữ	D17AV04			
50	1723402010194	Lê Thị	Bích	Nữ	D17TC02			
51	1723102050246	Lê Thị Hồng	Tiên	Nữ	D17QN02			
52	1722202010055	Trần Hoàng	Dương	Nam	D17AV02			
53	1722202010380	Nguyễn Văn	Trọng	Nam	D17AV02			

Danh sách gồm có/53 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC
học 2017 - 2018

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)

Nhóm: DC096.17.22 - Môn Vovinam 15

Giảng viên: ThS. Nguyễn Thanh Lâm

Tín chỉ: 2

Chiều Thứ Sáu

Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10

ĐT: 0978.461.864

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1722202010411	Nguyễn Thị Kim Yên	Nữ	D17AV04			
2	1722202010414	Thái Thị Yên	Nữ	D17AV04			
3	1721402010018	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	D17MN01			
4	1723102050001	Nguyễn Quang An	Nam	D17QN01			

5	1722202040002	Nguyễn Thị Trường	An	Nữ	D17TQ01			
6	1722202040003	Đặng Lê Quỳnh	Anh	Nữ	D17TQ01			
7	1721402010114	Lê Nhật	Anh	Nữ	D17MN02			
8	1722202040005	Mai Hoàng	Anh	Nữ	D17TQ01			
9	1724401120006	Trương Thị Kiều	Anh	Nữ	D17HH01			
10	1723801010027	Lê Thế	Bảo	Nam	D17LU01			
11	1723105010073	Phạm Hồ Thái	Bảo	Nam	D17DL02			
12	1722202040014	Hồ Xuân	Bình	Nữ	D17TQ01			
13	1727601010013	Nguyễn Thị	Châm	Nữ	D17XH01			
14	1727601010018	Trần Thị Bửu	Chi	Nữ	D17XH01			
15	1725801020004	Nguyễn Thành	Công	Nam	D17KTR01			
16	1724401120013	Nguyễn Mạnh	Cường	Nam	D17HH01			
17	1727601010025	Bồ Thị Tuyết	Duyên	Nữ	D17XH01			
18	1723105010085	Đặng Thanh Thị Ngọc	Duyên	Nữ	D17DL02			
19	1722202040034	Lê Mộng Thùy	Dương	Nữ	D17TQ01			
20	1727601010037	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	D17XH01			
21	1723801010534	Võ Minh	Hải	Nam	D17LU05			
22	1723801010098	Liên Thị Hồng	Hạnh	Nữ	D17LU02			
23	1722202040072	Nguyễn Thị Hồng	Hon	Nữ	D17TQ02			
24	1723801010504	Tou Prong Hoàng	Huỳnh	Nam	D17LU06			
25	1722202040091	Lê Thị Yến	Khoa	Nữ	D17TQ02			
26	1722202040097	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	Nữ	D17TQ02			
27	1722202010150	Nguyễn Thị	Liên	Nữ	D17AV03			
28	1724403010019	Trần Phương	Linh	Nữ	D17MT01			
29	1725202010142	Văn Nhật	Long	Nam	D17DT03			
30	1723105010132	Nguyễn Vạn	Lý	Nữ	D17DL03			
31	1725801020030	Phạm Thanh	Nam	Nam	D17KTR01			
32	1723801010260	Bồ Thị Hồng	Nhi	Nữ	D17LU05			
33	1722202040322	Lưu Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	D17TQ02			
34	1723801010275	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	Nữ	D17LU06			
35	1723801010277	Đang Nữ Quỳnh	Như	Nữ	D17LU06			
36	1723801010281	Nguyễn Ngọc Ái	Như	Nữ	D17LU06			
37	1722202040188	Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	D17TQ04			
38	1723105010124	Cao Văn	Phú	Nam	D17DL03			
39	1723801010299	Ksor	Phúc	Nam	D17LU06			
40	1723801010301	Lê Thị Hồng	Phúc	Nữ	D17LU06			
41	1723105010130	Trần Anh	Phúc	Nam	D17DL03			
42	1722202040201	Hồ Mỹ	Phụng	Nữ	D17TQ04			
43	1723801010315	Nguyễn Thị	Phượng	Nữ	D17LU06			
44	1723801010317	Hồ Liên Hương	Quế	Nữ	D17LU06			
45	1724801030109	Nguyễn Văn	Quốc	Nam	D17PM02			
46	1722202010282	Đỗ Trọng	Quỳnh	Nam	D17AV06			
47	1727601010120	Bùi Chí	Tâm	Nam	D17XH01			
48	1721402010076	Trần Thị Thanh	Tâm	Nữ	D17MN02			
49	1727601010122	Phan Văn	Tấn	Nam	D17XH01			
50	1728501030032	Nguyễn Hùng	Thái	Nam	D17DD01			

Danh sách gồm có/50 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC
Học kỳ 2 - Năm học 2017 - 2018**Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)****Tín chỉ: 2****Nhóm: DC096.17.23 - Môn Vovinam 16****Chiều Thứ Sáu****Giảng viên: TS. Nguyễn Thị Hương Thủy****Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10****ĐT: 01239.600.360**

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1723102050281	Phạm Thị Thu Thảo	Nữ	D17QN03			
2	1723105010134	Nguyễn Phước Thịnh	Nam	D17DL03			
3	1727601010140	Dương Ngọc Thùy	Nữ	D17XH01			
4	1727601010144	Ngô Thị Minh Thư	Nữ	D17XH01			
5	1727601010145	Nguyễn Quốc Anh Thư	Nữ	D17XH01			
6	1721401010052	Nguyễn Thị Hoài Thương	Nữ	D17GD01			
7	1723801010497	Nguyễn Thị Diễm Thy	Nữ	D17LU06			
8	1727601010127	Phạm Công Tới	Nam	D17XH01			
9	1727601010154	Công Nữ Ngọc Trâm	Nữ	D17XH01			
10	1723403010335	Phạm Thị Ngọc Triều	Nữ	D17KT04			
11	1723105010106	Trần Anh Khả Tú	Nữ	D17DL03			
12	1723105010090	Lê Thị Thu Tuyết	Nữ	D17DL02			
13	1727601010180	Nguyễn Ngọc Cát Tường	Nữ	D17XH01			
14	1723105010060	Trần Thị Thanh Vân	Nữ	D17DL02			
15	1721401010009	Hà Nguyễn Ánh Dương	Nữ	D17GD01			
16	1722202040035	Mai Thị Dương	Nữ	D17TQ01			
17	1724801030190	Trần Thành Đạt	Nam	D17PM02			
18	1725106010019	Phạm Hữu Điền	Nam	D17QC01			
19	1722202010127	Nguyễn Thu Hương	Nữ	D17AV03			
20	1724401120062	Trần Bửu Nghi	Nữ	D17HH02			
21	1723801010272	Nguyễn Thị Ái Nhị	Nữ	D17LU06			
22	1724401120065	Lê Thụy Trang Nhung	Nữ	D17HH02			
23	1724401120066	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	D17HH02			
24	1723801010278	Hồ Thị Kim Như	Nữ	D17LU06			
25	1724401120077	Trần Bảo Hùng Sơn	Nam	D17HH02			
26	1722202010295	Lê Thị Thiện Tâm	Nữ	D17AV06			
27	1724401120078	Trần Thị Minh Tâm	Nữ	D17HH02			
28	1724401120091	Nguyễn Hùng Thái	Nam	D17HH02			
29	1725202010266	Nguyễn Lê Hoàng Thái	Nam	D17DT05			

30	1724401120092	Võ Thị Thanh	Nữ	D17HH02			
31	1724401120093	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	D17HH02			
32	1724401120097	Võ Phú Thiên	Nam	D17HH02			
33	1724401120099	Đặng Hữu Thọ	Nam	D17HH02			
34	1724401120100	Nguyễn Thị Kim Thoa	Nữ	D17HH02			
35	1724601010083	Nguyễn Thị Diễm Thu	Nữ	D17TO02			
36	1724401120081	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	Nữ	D17HH02			
37	1722202010306	Trần Ngọc Tiến	Nam	D17AV06			
38	1723102050253	Hoàng Tính	Nam	D17QN02			
39	1724401120101	Đinh Thị Trang	Nữ	D17HH02			
40	1724401120105	Nguyễn Thị Mộng Trinh	Nữ	D17HH02			
41	1724401120084	Trần Lê Thị Tú	Nữ	D17HH02			
42	1724401120087	Hoàng Đình Tùng	Nam	D17HH02			
43	1724401120088	Lý Xuân Tùng	Nam	D17HH02			
44	1724401120109	Bùi Thị Hải Vân	Nữ	D17HH02			
45	1724401120112	Dương Quốc Vũ	Nam	D17HH02			
46	1724401120115	Hà Thị Ý	Nữ	D17HH02			
47	1724401120116	Nguyễn Ngọc Nhã Ý	Nữ	D17HH02			
48	1724401120117	Phạm Thị Ý	Nữ	D17HH02			
49	1723102050040	Lê Trần Mộng Duy	Nam	D17QN01			
50	1725106010080	Nguyễn Hoàng Tuyết Nhi	Nữ	D17QC02			

Danh sách gồm có/50 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC

Học kỳ 2 - Năm học 2017 - 2018

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)

Nhóm: DC096.17.24 - Môn Vovinam 17

Giảng viên: ThS. Chu Thị Bảo Châu

Tín chỉ: 2

Sáng Thứ 7

Tiết học: từ tiết 1 - tiết 4

ĐT: 0932655805

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1723401010023	Nguyễn Thành Danh	Nam	D17QT01			
2	1725106010169	Trần Thị Mỹ Khoa	Nữ	D17QC01			
3	1722202010099	Đỗ Thị Tuyết Cúc	Nữ	D17AV02			
4	1725106010033	Lê Thị Cương	Nữ	D17QC01			
5	1723403010110	Trần Thị Quỳnh Trí	Nữ	D17KT03			
6	1723403010111	Trần Thị Thu Trọn	Nữ	D17KT03			
7	1723403010137	Nguyễn Văn Lộc	Nam	D17KT03			
8	1725202010162	Trần Anh Minh	Nam	D17DT04			
9	1723403010146	Nguyễn Hoàng Mỹ	Nữ	D17KT03			
10	1725106010170	Vũ Thị Trúc Ngân	Nữ	D17QC01			
11	1723403010157	Nguyễn Hà Ngọc	Nam	D17KT03			
12	1723403010162	Đỗ Hoàng Như Nguyệt	Nữ	D17KT03			
13	1723401010162	Văn Thị Yến Nhung	Nữ	D17QT04			
14	1723401010164	Lê Thị Quỳnh Như	Nữ	D17QT04			
15	1723401010170	Lê Thị Linh Phụng	Nữ	D17QT04			
16	1723801010313	Võ Trần Phương	Nam	D17LU06			
17	1722202010274	Nguyễn Thị Thu Phượng	Nữ	D17AV06			
18	1723403010338	Võ Thị Kim Tú	Nữ	D17KT04			
19	1723403010333	Nguyễn Cao Như Uyên	Nữ	D17KT04			
20	1727601010012	Lê Thị Cẩm	Nữ	D17XH01			
21	1723401010021	Lê Thị Kim Chi	Nữ	D17QT01			

22	1723403010341	Nguyễn Thị Hồng	Diễm	Nữ	D17KT02			
23	1723102050034	Nguyễn Hiền	Diễm	Nữ	D17QN01			
24	1725106010013	Nguyễn Ngọc	Diệu	Nữ	D17QC01			
25	1723403010038	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	D17KT01			
26	1723403010039	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	D17KT01			
27	1723403010050	Nguyễn Thị Quỳnh	Duyên	Nữ	D17KT01			
28	1722202040032	Trần Thị Ngọc	Duyên	Nữ	D17TQ01			
29	1725202010059	Đình Vũ	Đông	Nam	D17DT02			
30	1723403010060	Trần Ngọc	Giàu	Nữ	D17KT02			
31	1723403010065	Lê Thị Hồng	Hạnh	Nữ	D17KT02			
32	1723403010069	Trần Ngọc	Hạnh	Nữ	D17KT02			
33	1723403010070	Trần Thị	Hạnh	Nữ	D17KT02			
34	1723403010071	Huỳnh Thị	Hằng	Nữ	D17KT02			
35	1722202040050	Nguyễn Thị Diễm	Hằng	Nữ	D17TQ01			
36	1723403010076	Trần Thị Thu	Hằng	Nữ	D17KT02			
37	1723403010077	Trịnh Xuân	Hằng	Nữ	D17KT02			
38	1723403010084	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	D17KT02			
39	1723403010098	Nguyễn Thị Tuyết	Hồng	Nữ	D17KT02			
40	1723403010099	Nguyễn Thị Mỹ	Huệ	Nữ	D17KT02			
41	1723403010103	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	D17KT02			
42	1723403010104	Phạm Thị Ngọc	Huyền	Nữ	D17KT02			
43	1723403010108	Lê Thị Lan	Hương	Nữ	D17KT02			
44	1728501030053	Nguyễn Thị Diễm	Hương	Nữ	D17DD01			
45	1721402020035	Từ Văn	Khanh	Nam	D17TH01			
46	1723402010061	Bùi Nguyễn Duy	Liên	Nam	D17TC01			
47	1723403010340	Hoàng Phương	Linh	Nữ	D17KT02			
48	1724801040041	Ngư Minh	Luyện	Nam	D17HT01			
49	1724202030023	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	Nữ	D17SH01			
50	1724202030025	Trương Trọng	Nam	Nam	D17SH01			

Danh sách gồm có/50 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC
học năm học 2017 - 2018

Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)

Nhóm: DC096.17.25 - Môn Vovinam 18

Giảng viên: TS. Nguyễn Thị Hương Thủy

Tín chỉ: 2

Sáng Thứ 7

Tiết học: từ tiết 1 - tiết 4

ĐT: 0903.718.757

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1723403010337	Phạm Lê Thị Thúy Nga	Nữ	D17KT02			
2	1728501030020	Nguyễn Lữ Gia Nghi	Nữ	D17DD01			
3	1725106010085	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	D17QC02			
4	1723403010336	Nguyễn Thị Thùy Nhung	Nữ	D17KT02			
5	1723401010171	Lê Đình Phước	Nam	D17QT04			
6	1723801010306	Huỳnh Minh Phương	Nam	D17LU06			
7	1723801010323	Lê Như Quỳnh	Nữ	D17LU06			
8	1725202010294	Bùi Văn Thùy	Nam	D17DT05			
9	1722202040323	Trần Thị Thương	Nữ	D17TQ04			
10	1721402020090	Vũ Huyền Trang	Nữ	D17TH02			
11	1727601010130	Nguyễn Linh Tuấn	Nam	D17XH01			
12	1723801010487	Dương Thị Hải Yến	Nữ	D17LU05			
13	1524401120066	Lê Nguyễn Hoài Bảo	Nam	D17HH01			
14	1724401120010	Nguyễn Thị Thanh Bình	Nữ	D17HH01			
15	1725202010017	Lê Mạnh Cường	Nam	D17DT01			
16	1724401120024	Nguyễn Minh Hải	Nam	D17HH01			
17	1724401120025	Nguyễn Phạm Hồng Hạnh	Nữ	D17HH01			
18	1724401120026	Lê Thị Tuyết Hạt	Nữ	D17HH01			
19	1723403010118	Nguyễn Thị Hồng Khánh	Nữ	D17KT03			
20	1724401120040	Võ Thị Hương Lan	Nữ	D17HH01			
21	1724401120041	Hồ Lê Nhật Lệ	Nữ	D17HH01			
22	1724401120061	Nguyễn Lê Thuý Ngân	Nữ	D17HH02			
23	1725202010234	Lưu Tấn Tài	Nam	D17DT02			
24	1723403010273	Bùi Anh Thư	Nữ	D17KT06			
25	1722202010188	Trần Thị Mến	Nữ	D17AV04			

Danh sách gồm có/25 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Quản lý đăng ký môn học

-oOo-

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH GDTC**Học kỳ 2 - Năm học 2017 - 2018****Môn học: Giáo dục thể chất (DC096)****Tín chỉ: 2****Nhóm: DC096.17.26 - Môn Vovinam 19****Chiều Thứ 7****Giảng viên: ThS. Chu Thị Bảo Châu****Tiết học: từ tiết 7 - tiết 10**

ĐT: 0932655805

Tt	Mã số SV	Họ và tên	Phái	Lớp	Kết quả	Chữ ký	Ghi chú
1	1721402010078	Lê Thị Hồng Tiên	Nữ	D17MN02			Xem lại MSSV
2	1723402010207	Midxayvong Buaxomphou	Nữ	D17KT01			
3	1723403010052	Phạm Thị Thùy Luân	Nữ	D17KT03			
4	1723401010056	Trương Văn Thảo	Nam	D17QT02			
5	1721402010021	Vương Ngọc Tuyên	Nữ	D17MN01			
6	1723401010078	Châu Thị Bích Khánh	Nữ	D17QT02			
7	1728501010063	Lê Kim Hồng	Nữ	D17QM02			
8	1728501010067	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	Nữ	D17QM02			
9	1728501010078	Lê Hoàng Lâm	Nam	D17QM02			
10	1721402010041	Trần Thị Ngọc Loan	Nữ	D17MN01			
11	1728501010093	Trịnh Ngọc Mai	Nữ	D17QM02			
12	1721402010054	Nguyễn Ngọc Như	Nữ	D17MN01			
13	1721402020057	Bá Thiên Hoàng Oanh	Nữ	D17TH02			
14	1725106010144	Nguyễn Hoàng Sĩ	Nam	D17QC03			
15	1723401010323	Boutdavong Souksavanh	Nữ	D17QT01			
16	1723401010232	Nguyễn Minh Thiện	Nam	D17QT05			
17	1721402020071	Hoàng Thùy Tiên	Nữ	D17TH02			
18	1723801010346	Nguyễn Thị Kim Tiên	Nữ	D17LU07			
19	1724403010038	Trần Trung Tính	Nam	D17MT01			
20	1723403010294	Ngô Thị Ngọc Trâm	Nữ	D17KT06			
21	1721402010103	Phạm Thị Trinh	Nữ	D17MN02			
22	1721402020095	Từ Thị Huệ Trinh	Nữ	D17TH02			
23	1723801010354	Dư Lê Cẩm Tú	Nữ	D17LU07			
24	1723801010367	Nguyễn Thị Thanh Tuyên	Nữ	D17LU07			
25	1723403010306	Đồng Huỳnh Ngọc Uyên	Nữ	D17KT06			
26	1728501010213	Phan Minh Vũ	Nam	D17QM02			
27	1723403010317	Bùi Thị Kim Vy	Nữ	D17KT06			
28	1728501010219	Mai Thị Như Ý	Nữ	D17QM02			
29		Huỳnh Đức	Nam	D17LU02			Xem lại MSSV

Danh sách gồm có/29 SV